

le: TT. QU. QU
03/11/2021

- TPĐU, TTTĐ.
- UBND (Ble Chuẩn đang tại bay TTTĐ.
- Hè Ceram
- Hè Công niệm yết cõy khai
- Hải 06 KP.

UBND PHƯỜNG 11- **HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐẾN Số:
Ngày: 03/11/2021 Số: 20 /2021/NQ-HĐND
Chuyển:
Lưu hồ sơ số:

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 19 tháng 10 năm 2021

NGHỊ QUYẾT

ỦY BAN NHÂN DÂN QUẬN 10

ĐẾN Số: 9979
Ngày: 03/11
Chuyển: C. Hương - ET
Số và ký hiệu HS:

Về tăng mức chuẩn trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
KHÓA X, KỶ HỌP THỨ BA

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật; Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ quy định chính sách trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội;

Xét Tờ trình số 3425/TTr-UBND ngày 15 tháng 10 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về tăng mức chuẩn trợ giúp xã hội đối với đối tượng bảo trợ xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh; Báo cáo thẩm tra số 630/BC-HĐND ngày 17 tháng 10 năm 2021 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân thành phố; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Đối tượng được hỗ trợ

Đối tượng bảo trợ xã hội theo Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ, người hưởng chính sách trợ giúp xã hội (trại viên Khu Điều trị phong Bến Sắn, người ngưng hưởng chế độ mất sức lao động chuyển sang hưởng trợ cấp thường xuyên) trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Tăng mức chuẩn trợ giúp xã hội trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh như sau

Mức chuẩn trợ giúp xã hội là 480.000 đồng/tháng.

A. Hải - PET

A. Chiến - PET

P. LĐT BXH

P. Y

C. QU

P. TEK

UBND TP

VP

Điều 3. Nguồn kinh phí và thời gian thực hiện

1. Nguồn kinh phí: Ngân sách thành phố.
2. Thời gian thực hiện: Từ ngày 01 tháng 11 năm 2021.

Điều 4. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị quyết này.

2. Giao Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban của Hội đồng nhân dân, Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh giám sát chặt chẽ quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết này.

Điều 5. Hiệu lực thi hành


1. Bãi bỏ khoản 3, khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 31/2013/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2013 của Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về điều chỉnh một số chế độ, chính sách hỗ trợ cho đối tượng người cai nghiện ma túy, người sau cai nghiện, bệnh nhân Bệnh viện Nhân ái, đối tượng bảo trợ xã hội và trại viên khu điều trị phong Bến Sắn do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế và Lực lượng Thanh niên xung phong thành phố quản lý.

2. Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh khóa X, kỳ họp thứ ba thông qua ngày 19 tháng 10 năm 2021 và có hiệu lực kể từ ngày 01 tháng 11 năm 2021./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Ban công tác đại biểu Quốc hội;
- Bộ Lao động-Thương binh và Xã hội;
- Bộ Tài chính;
- Cục kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Thành ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố;
- Thường trực Ủy ban nhân dân thành phố;
- Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam thành phố;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội thành phố;
- Đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố;
- Văn phòng Thành ủy;
- Văn phòng ĐĐBQH và HĐND thành phố;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố;
- Thủ trưởng các sở, ban, ngành thành phố;
- HĐND-UBND TP Thủ Đức, 05 huyện, xã, thị trấn;
- UBND các quận, phường;
- Trung tâm công báo thành phố;
- Lưu: VT, (P.CTHĐND-Phụng).

CHỦ TỊCH



Nguyễn Thị Lệ